

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2023/HS-ST**
Ngày: 26-12-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thanh;

Ông Bò Quốc Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Hoàng Th**, sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: Ấp TT, xã BĐ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc Ph; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/11/2013, bị Ủy ban nhân dân huyện T (nay là thành phố T) ra Quyết định xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi 04 lần trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 8823/QĐ-UBND; ngày 12/01/2015, bị Ủy ban nhân dân xã BĐ, thị xã T (nay là thành phố T) ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 06 tháng về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản; ngày 15/8/2016, bị Công an phường UH, thị xã TU (nay là thành phố T) ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép cấp hiệu, phù hiệu ngành Công an với số tiền 500.000 đồng; ngày 15/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 25/2017/HS-ST; ngày 29/12/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương xử phạt phạt 02 năm 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo Bản án số 191/2017/HS-ST, tổng hợp hình phạt với Bản án số 25/2017/HSST của Tòa án nhân dân huyện B thành 05 năm 09 tháng tù. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/9/2023, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Kh, sinh năm 1964; nơi đăng ký thường trú: Ấp Xóm Đền, xã TM, huyện B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biên bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph (sinh năm 1967, nơi đăng ký thường trú: ấp TT, xã BĐ, thành phố T, tỉnh Bình Dương) sinh sống như vợ chồng cùng với ông Trần Kh (sinh năm 1964, nơi đăng ký thường trú: ấp XĐ, xã TM, huyện B, tỉnh Bình Dương) tại nhà của ông Kh thuộc ấp XĐ, xã TM, huyện B. Đình Hoàng Th là con riêng của bà Ph, Th gọi ông Kh là cha dượng.

Tháng 6/2022, Th đến sống cùng ông Kh và bà Ph tại nhà của ông Kh. Đầu tháng 7/2023, Th phát hiện 02 (hai) chiếc nhẫn bằng vàng trơn, mặt trong có khắc ký hiệu 1c 24k 9999 đựng trong hộp màu đỏ, bỏ trong túi vải màu đỏ để trong cốp xe điện 03 bánh của ông Kh trong nhà. Do không có tiền nên Th nảy sinh ý định trộm cắp chiếc nhẫn vàng này để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, Th lén lút lấy 01 (một) chiếc nhẫn vàng mang đi cất giấu còn 01 (một) chiếc nhẫn vàng còn lại Th để lại vị trí cũ để tránh bị ông Kh phát hiện. Sau đó, Th mang chiếc nhẫn vàng lấy trộm được của ông Kh đi đến tiệm vàng VH tại phường UH, thành phố T, tỉnh Bình Dương bán với giá 5.000.000 (năm triệu) đồng và sử dụng số tiền này tiêu sài cá nhân hết. Ngày 01/9/2023, ông Kh phát hiện mất chiếc nhẫn vàng nên tra hỏi Th và Th đã thừa nhận việc trộm cắp chiếc nhẫn vàng của ông Kh và hứa sẽ trả lại vàng đã lấy trộm cho ông Kh. Do Th không trả lại chiếc nhẫn nên ngày 03/9/2023, ông Kh đến Công an xã TM, huyện B tố giác việc Th trộm cắp tài sản. Sau đó, Th nên đến Công an xã TM đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Công an xã TM xác lập hồ sơ ban đầu chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên để điều tra theo thẩm quyền.

Bản Kết luận định giá tài số 71/KLHD-ĐGTS ngày 11/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Tân Uyên kết luận: 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại vàng, có trọng lượng 01 chỉ, mặt trong có khắc ký hiệu 1c 24k 9999 tại thời điểm Đình Hoàng Th chiếm đoạt trị giá 5.600.000 (năm triệu, sáu trăm ngàn) đồng.

Qua lời khai nhận của Đình Hoàng Th, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã đến tiệm vàng VH tại phường UH, thành phố T, tỉnh Bình Dương để thu giữ vật chứng là chiếc nhẫn trơn bằng kim loại vàng, có trọng lượng 01 chỉ, mặt trong có khắc ký hiệu 1c 24k 9999 mà Th đã chiếm đoạt của ông Trần Kh mang bán cho tiệm vàng VH nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ông Trần Kh yêu cầu Đình Hoàng Thái bồi thường số tiền 5.700.000 (năm triệu, bảy trăm ngàn) đồng, nhưng Th chưa bồi thường.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-BTU ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Đình Hoàng Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đình Hoàng Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt các bị cáo Đình Hoàng Th mức hình phạt từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về biện pháp tư pháp: Không.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Trong nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản xác định hiện trường, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 7 năm 2023, tại ấp XD, xã TM, huyện B, tỉnh Bình Dương; bị cáo Đinh Hoàng Th lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Trần Kh, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại vàng, có trọng lượng 01 chỉ, mặt trong có khắc ký hiệu 1c 24k 9999 trị giá 5.600.000 (năm triệu, sáu trăm ngàn) đồng của ông Trần Kh để đem đi bán lấy tiền tiêu xài. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 15/8/2016, bị cáo bị Công an phường UH, thị xã TU (nay là thành phố T) ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép cấp hiệu, phù hiệu ngành Công an với số tiền 500.000 đồng, tuy nhiên tính đến tháng 7/2023 thì đã hết thời hiệu để cưỡng chế thi hành. Ngoài ra, ngày 15/8/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 25/2017/HS-ST; ngày 29/12/2017, bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình

Dương xử phạt phạt 02 năm 9 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo Bản án số 191/2017/HS-ST; tổng hợp hình phạt với Bản án số 25/2017/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện B thành 05 năm 9 tháng tù; ngày 02/6/2022 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và bị xét xử thì bị cáo mới từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Vì vậy, bị cáo không được coi là có án tích theo quy định tại Điều 107 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi bị phát hiện về hành vi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của ông Trần Kh đề ngày 22/12/2023, ông Trần Kh không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên cần ghi nhận.

[8]. Về biện pháp tư pháp: Không.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đinh Hoàng Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/9/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về biện pháp tư pháp: Không.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Hoàng Th phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Vọng